

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày: 03/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trịnh Anh Bật;**

2. Ông **Phạm Khắc Tiếp.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hải Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Đình Phương**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn S- Sinh năm 1968; tại xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/10; Con ông Đoàn Văn S1 (đã chết) và bà Vũ Thị Tr (đã chết); có vợ Trần Thị T, sinh năm 1969 và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997; Nhân thân: Bản án số 53/2015/HSST ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (*số tiền đánh bạc 3.400.000 đồng*). Bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Quyết định xử phạt hành chính số 21/QĐ- XPHC ngày 04/11/2013 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong ngày 11/11/2013); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Văn Ch (Đoàn Quốc Ch), sinh năm 1964; tại xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/10; Con ông Đoàn Quốc T, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị V (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 và 03 con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1989; Nhân thân: Bản án số 25/HS ngày 30/8/1991 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Thanh xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/1995; Bản án số 09/2007/HSST ngày 25/5/2007

của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc (*số tiền sử dụng đánh bạc 1.880.000 đồng*). Bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Những người làm chứng: Anh Vũ Đình Sỹ, sinh năm 1968; Địa chỉ: thôn Quang Rực, xã Hồng Phong, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

Bà Trần Thị Then, sinh năm 1969, bà Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1965; Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N; anh Nguyễn Đức Tín, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 15/01/2019, Đoàn Văn S đi bộ trên đường đoạn trước cửa nhà mình ở thôn H, xã T, huyện N thì gặp Nguyễn Đức Tín, sinh năm 1983 (cùng thôn với S). Tại đây, Tín yêu cầu mua số lô, S đồng ý. Tín đề nghị mua số 38 với 50 điểm (mỗi điểm tương ứng với số tiền 20.000 đồng). Tổng số tiền Tín sử dụng mua lô của S là 1.000.000 đồng. S sử dụng giấy, bút để sẵn trong túi áo để ghi số lô rồi đưa cho Tín, sau đó S tiếp tục sử dụng 01 tờ giấy khác ghi lại số lô trên mục đích so sánh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày tại đường thôn H, xã T, huyện N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang kiểm tra, phát hiện Nguyễn Đức Tín đang mua số lô của S với số tiền 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ của Đoàn Văn S: 1.000.000 đồng; 01 bút bi mực màu đen; 01 tờ (*bảng đề*) kích thước 15 x 12,5 cm, một mặt trắng, 01 mặt có ghi bằng mực đen các chữ số tự nhiên "15/01/2019 Lô 38 x 50 đ"; 01 điện thoại Samsung Galaxy vỏ màu đen IMEL 359051090544545 và 359052090544543, bên trong lắp 02 sim có số thuê bao 0966456752 và 0931563152; Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Tín: 01 tờ giấy (*cáp đề*) kích thước 4 x 12,5 cm, một mặt trắng, 01 mặt có ghi các số tự nhiên bằng mực đen "15/01/2019 Lô 38x 50 đ".

Quá trình kiểm tra chiếc điện thoại Samsung Galaxy của Đoàn Văn S cũng làm rõ: Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 03 phút đến 18 giờ 09 phút cùng ngày, S nhận được tin nhắn của Đoàn Văn Ch, sinh năm 1964 (cùng thôn với S) có số thuê bao 0868.942.635 nhắn tin vào số thuê bao 0966.456.752 của S với nội dung yêu cầu S ghi cho các số tự nhiên: "Lô 90, 45, 35, 28, 22, 31, 94 x 25đ" và "Thêm lô 45, 78 x 25đ", S hiểu Ch yêu cầu bán các số lô trên với mỗi số lô 25 điểm (*mỗi điểm tương ứng với số tiền 19.000 đồng*). Tổng số tiền Ch sử dụng mua số lô của S là 4.275.000 đồng. S đồng ý và nhắn tin trả lời Ch "ok". Việc thanh toán tiền thắng thua sẽ được S, Ch thanh toán vào ngày hôm sau. Hình thức đánh bạc số lô được thực hiện như sau: Người chơi mua mỗi điểm lô: từ 19.000 đồng đến 20.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút trong ngày, nếu người chơi trúng "lô" tức là mua được con số tự nhiên trùng với hai số cuối của các giải (*từ giải đặc biệt đến giải bảy*), sẽ được nhận số tiền trúng thưởng 70.000 đồng/1 điểm "lô", đồng thời nhân với số lần đã trúng thưởng. Qua đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 15/01/2019 thì Nguyễn Đức Tín không trúng

thưởng, còn Đoàn Văn Ch đã trúng, cụ thể: số 90 trúng 02 lần, số 28 trúng 01 lần, số 22 trúng 02 lần, số 31 trúng 01 lần, số 78 trúng 01 lần, tổng số điểm Ch đã trúng thưởng là: 07 lần x 25 điểm= 175 điểm x 70.000 đồng = 12.250.000 đồng. Do vậy, S phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là tiền đã bán số lô cho Tín, Ch và số tiền Ch trúng thưởng: 1.000.000 đồng + 4.275.000 đồng + 12.250.000 đồng = 17.525.000 đồng. Ch phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là số tiền Ch mua số lô và số tiền Ch trúng thưởng: 4.275.000 đồng + 12.250.000 đồng = 16.525.000 đồng.

Cáo trạng số 17/CT- VKS- NG ngày 04/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo; Xử phạt bị cáo S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS. Xử phạt bị cáo S, Ch mỗi bị cáo 10.000.000đồng sung quỹ Nhà nước; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu đen trắng, mực đen, đã qua sử dụng, trên vỏ in chữ “matix FO-024”; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, vỏ màu đen, số IMEI: 359051090544545 và 359052090544543, bên trong có nắp sim cắt. Một sim có in chữ “4G Mobifone”, in số “8401180124226343 OT”; Một sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048008829927939”, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro, màu xám bạc, số IMEI: 356458093747798 và 356459093747796, bên trong nắp 2 sim cắt. Một sim có in chữ “Vinaphone”, không ghi số, 01 sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048000019377345”, tình trạng đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đồng; Truy thu của bị cáo Đoàn Văn S số tiền tiền 12.250.000đồng; Truy thu của bị cáo Đoàn Văn Ch số 4.275.000đồng. Về án phí: Áp dụng: Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đoàn Văn S và Đoàn Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản làm việc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, tại đoạn đường trước cửa nhà Đoàn Văn S ở thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Đoàn Văn S có hành vi bán số lô cho Nguyễn Đức Tín, sinh năm 1983 số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra còn làm rõ trong khoảng thời gian từ 18 giờ 03 phút đến 18 giờ 09 phút cùng ngày, Đoàn Văn S còn bán số lô cho Đoàn Văn Ch, sinh năm 1964 hình thức nhắn tin điện thoại với tổng số tiền 4.275.000 đồng. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút ngày 15/01/2019, số lô Ch mua của S trúng thưởng với tổng số tiền 12.250.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 17.525.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; cụ thể: Tổng số tiền S sử dụng đánh bạc là tiền bán số lô cho Tín, Ch và số tiền Ch trúng thưởng là 1.000.000 đồng + 4.275.000 đồng + 12.250.000 đồng = 17.525.000 đồng; Tổng số tiền Ch sử dụng đánh bạc là số tiền Ch mua số lô và số tiền Ch trúng thưởng là 4.275.000 đồng + 12.250.000 đồng = 16.525.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trong khi nhà nước ta coi Đánh bạc là tội phạm hình sự, là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác việc xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo có sự thống nhất ý trí cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này bị cáo S là người trực tiếp bán số lô cho những người chơi, nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Ch là người mua số lô của S, nên giữ vai trò đồng phạm và có vị trí thứ hai.

[5]. Về nhân thân: Các bị cáo đều cáo nhân thân xấu. Đối với bị cáo S. Tại bản án số 53/2015/HSST ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (*số tiền đánh bạc 3.400.000 đồng*). Bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Quyết định xử phạt hành chính số 21/QĐ- XPHC ngày 04/11/2013 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong ngày 11/11/2013). Đối với bị cáo Ch. Tại bản án số 25/HS ngày 30/8/1991 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Thanh xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/1995; tại

bản án số 09/2007/HSST ngày 25/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc (số tiền sử dụng đánh bạc 1.880.000 đồng). Bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo S có anh trai là Đoàn Liên Xô được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Ch sỹ về vang hạng Ba và Đoàn Thanh Xiển được Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Bằng khen; bị cáo Đoàn Văn Ch có bố đẻ ông Đoàn Quốc Triễn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng Ch hạng Ba, Huân chương Ch sỹ về vang hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này cho cả hai bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo S đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương bằng bản án số 53/2015/HSST, ngày 12/8/2015 xử phạt 6 tháng cải tạo không giam giữ (số tiền đánh bạc 3.400.000đồng) theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 thì bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích tuy nhiên bị cáo S là người chuẩn bị công cụ phạm tội, tổng số tiền tham gia đánh bạc lớn và giữ vai trò thứ nhất trong vụ án, bị cáo Ch đã 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Thanh xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân theo bản án số 25/HS ngày 30/8/1991 và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lớn gần bằng S. Nên HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với cả hai bị cáo S và Ch. HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo S, Ch ra khỏi đời sống của xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội đánh bạc trái phép, sát phạt nhau được thua bằng tiền, do vậy để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có biện pháp giáo dục đối với các bị cáo cũng như những người khác nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 3 Điều 321 BLHS.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bút bi vỏ màu đen trắng, mực đen, đã qua sử dụng, trên vỏ in chữ “matix FO-024” là công cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, vỏ màu đen, số IMEI: 359051090544545 và 359052090544543, bên trong có nắp sim cắt. Một sim có in chữ “4G Mobifone”, in số “8401180124226343 OT”; Một sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048008829927939”, tình trạng đã qua sử dụng của Đoàn Văn S và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro, màu xám bạc, số IMEI: 356458093747798 và 356459093747796, bên trong nắp 2 sim cắt. Một sim có in chữ “Vinaphone”, không ghi số, 01 sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048000019377345”, tình trạng đã qua sử dụng của Đoàn Văn Ch là công cụ dùng vào việc phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 1.000.000đồng của anh Nguyễn Đức Tín sử dụng mua lô của Đoàn Văn S. HĐXX xác định là tiền bị cáo S phạm tội mà có nên tịch thu sung

quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 4.275.000đồng Ch dùng mua lô của Đoàn Văn S nhưng chưa trả tiền cho S. HĐXX xác định là tiền bị cáo Ch dùng vào việc phạm tội mà có nên truy thu của Đoàn Văn Ch số tiền 4.275.000đồng sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo bị bắt sau khi có kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc, so sánh với Xổ số kiến thiết Miền Bắc thì Đoàn Văn Ch trúng lô với tổng số tiền là 12.250.000đồng, S chưa thanh toán cho Ch. HĐXX xác định là tiền S dùng vào việc phạm tội nên truy thu số tiền 12.250.000đồng của Đoàn Văn S sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8]. Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức Tín tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.000.000 đồng, trước đó Sỹ chưa có tiền sự, tiền án về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc. Do vậy hành vi của Nguyễn Đức Tín chưa cấu thành tội Đánh bạc. Công an huyện Ninh Giang đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2019 đối với Tín là phù hợp. HĐXX không xem xét, giải quyết

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Ch 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321- Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch mỗi bị cáo 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu đen trắng, mực đen, đã qua sử dụng, trên vỏ in chữ “matix FO-024”. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8, vỏ màu đen, số IMEI: 359051090544545 và 359052090544543, bên trong có nắp sim cất. Một sim có in chữ “4G Mobifone”, in số “8401180124226343 OT”; Một sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048008829927939”, tình trạng đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro, màu xám bạc, số IMEI: 356458093747798 và 356459093747796, bên trong nắp 2 sim cất. Một sim có in chữ “Vinaphone”, không ghi số, 01 sim có in chữ “4G Viettel” và in số “8984048000019377345”, tình trạng đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đồng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang); Truy thu của Đoàn

Văn S số tiền 12.250.000 đồng sung quỹ Nhà nước (chưa thu); Truy thu của Đoàn Văn Ch số tiền 4.275.000 đồng sung quỹ Nhà nước (Chưa thu).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Đoàn Văn S, Đoàn Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333- BLTTHS.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/5/2019).

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

BÙI QUÝ LONG